

My name is: _____

WORKSHEETDate: 07/04/2024
FFs1 – Unit 11.2.

Teacher's feedbacks

Task 1: Rearrange words to make correct sentences.*(Sắp xếp để tạo câu hoàn chỉnh.)*1. doesn't / monkeys. / She / like
_____2. A tiger / fast. / can / run
_____3. They / don't/ polar bears./ like
_____4. I / got / 2 parrots. / haven't
_____5. got/ a/ He/ has / seal.
_____6. An / trunk./ elephant/ got / long / has/ a
_____7. long / A snake / neck. / hasn't / got/ a
_____

Task 2: Rearrange the words. (Điền đáp án đúng.)

1. g e t r i
→ _____



2. l a e s
→ _____



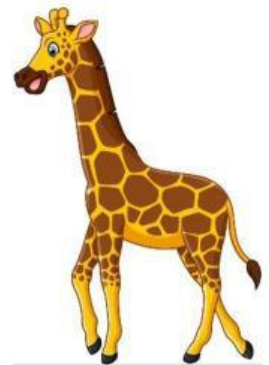
3. r s o e h
→ _____



4. p h t a e l e n
→ _____



5. k m n o y e
→ _____



6. f f r g i a e
→ _____



7. t r p a r o
→ _____



8. n s k e a
→ _____



9. o p h i p
→ _____

Task 3: Listen and tick. (Con nghe và tick nhé.)

1 What's Tom playing?

A ☐B ☐C ☐

2 What's Nick doing?

A ☐B ☐C ☐

Task 3: Listen and tick. (Con nghe và tick nhé.)

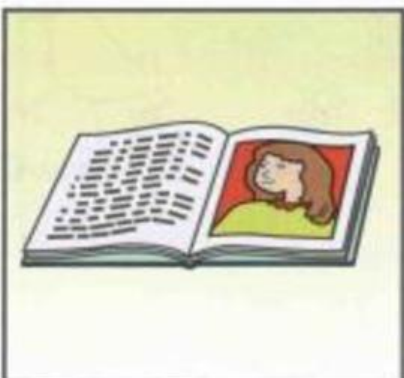
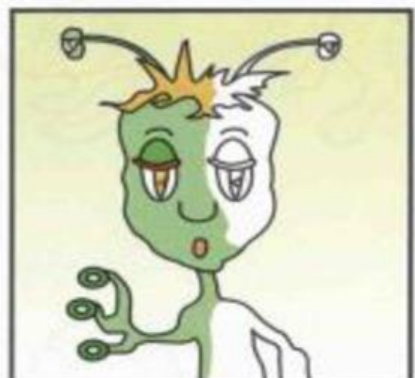
3 What's Ben doing?

A ☐B ☐C ☐

4 What's Kim doing?

A ☐B ☐C ☐

5 What's Ann painting?

A ☐B ☐C ☐